

Số: /BC-SKHCN

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO
Đánh giá, tổng kết thi hành Luật Đo lường

Kính gửi: Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia.

Thực hiện Văn bản số 5968/BKHCN-TĐC ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc đánh giá tổng kết thi hành Luật Đo lường. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi báo cáo như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH TỔ CHỨC THI HÀNH LUẬT ĐO LƯỜNG

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC THỰC HIỆN LUẬT

Căn cứ phạm vi, nội dung, thẩm quyền quy định tại Luật Đo lường số 04/2011/QH13 hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2012, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan chức năng của tỉnh đã tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định tại Luật Đo lường.

1. Tình hình phổ biến, triển khai thi hành Luật Đo lường và các văn bản hướng dẫn thi hành

Ngày 11/11/2011, tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khoá XIII, Quốc hội đã thông qua Luật Đo lường. Luật gồm 9 chương, 58 điều. Luật Đo lường quy định về hoạt động đo lường; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động Đo lường. Luật Đo lường có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2012. Luật Đo lường được ban hành mang ý nghĩa hết sức quan trọng, đánh dấu mốc phát triển mới của ngành Đo lường nói riêng và hệ thống quản lý nhà nước về đo lường nói chung ở Việt Nam, góp phần bảo đảm công bằng, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong mua bán, thanh toán hàng hoá, dịch vụ giữa các tổ chức, cá nhân; thúc đẩy sự phát triển khoa học - kỹ thuật, tiết kiệm tài nguyên, bảo đảm an toàn, bảo vệ sức khoẻ con người, bảo vệ môi trường; thúc đẩy lưu thông hàng hoá và hội nhập kinh tế quốc tế.

Để triển khai có hiệu quả Luật Đo lường của Quốc hội và các văn bản liên quan của các bộ ngành Trung ương, từ khi Luật Đo lường có hiệu lực đến nay, Sở KH&CN phối hợp các ngành chức năng (Sở Thông tin Truyền thông (cũ), Sở Công thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (cũ), Ban Chỉ đạo 389, Chi cục Quản lý Thị trường,...) và các cơ quan truyền thông của tỉnh (Đài Phát thanh Truyền hình, Báo,...) thường xuyên tuyên truyền Luật đo lường và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú (báo, đài, trang thông tin điện tử của Sở KH&CN, tỉnh,...; in và phát hành tài liệu, tờ

roi,...) đến các cơ quan, tổ chức có liên quan và các tầng lớp nhân dân biết, thực hiện.

Số lượng người được tuyên truyền: Ước tính có khoảng 2000 lượt công chức và hàng nghìn lượt nhân viên của doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Tình hình xây dựng, ban hành và việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đo lường: Không

3. Công tác ban hành, tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch và chính sách nhà nước về đo lường:

Triển khai thực hiện Quyết định số 1703/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"; Quyết định số 82/QĐ-BKHCN ngày 16/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án "Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030". Theo đó, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch 40/KH-UBND ngày 09/9/2025 về triển khai thực hiện Quyết định số 1703/QĐ-TTg; Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ và Kế hoạch số 3144/KH-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh Kon Tum cũ triển khai, thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của ngành, địa phương và người dân về công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng nói chung về hoạt động đo lường nói riêng.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về đo lường

Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về đo lường thường được thực hiện cùng với kiểm tra về tiêu chuẩn và chất lượng sản phẩm, hàng hóa do Thanh tra Sở KH&CN và Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (nay là phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) tiến hành trên cơ sở kế hoạch thanh tra, kiểm tra được cấp có thẩm quyền phê duyệt và thanh tra, kiểm tra đột xuất để giải quyết khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, cá nhân và yêu cầu quản lý nhà nước.

Qua kiểm tra về đo lường: Các phương tiện đo được kiểm tra tập trung phương tiện đo nhóm 2 như cột đo xăng dầu, cân ô tô, cân phân tích/kỹ thuật, cân đồng hồ các loại, nhiệt kế, áp kế, điện tim, điện não, biến áp đo lường, biến dòng đo lường, công tơ điện, đồng hồ đo nước lạnh; về phép đo chủ yếu các cửa hàng xăng dầu, các doanh nghiệp kinh doanh vàng, vàng trang sức mỹ nghệ; về hàng đóng gói sẵn tập trung hàng đóng gói sẵn nhóm 2 như khí hóa lỏng, đường cát

trắng, gạo đóng bao, phân bón, thức ăn chăn nuôi ...; các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo, chuẩn đo lường tại Trung tâm thí nghiệm điện (Công ty Điện lực), Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Sở KH&CN) và các tổ chức, doanh nghiệp ngoài nhà nước.

Kết quả, tình hình thanh tra, kiểm tra xử phạt như sau:

- Năm 2012: Chủ trì, tổ chức thanh tra, kiểm tra 52 cơ sở; tình hình vi phạm, xử lý và một số vụ điển hình về đo lường: 04 vụ; tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính: **33** triệu đồng (VNĐ)

- Năm 2013: Chủ trì, tổ chức thanh tra, kiểm tra 36 cơ sở; tình hình vi phạm, xử lý và một số vụ điển hình về đo lường: 02 vụ; tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính: **5,8** triệu đồng (VNĐ)

- Năm 2014: Chủ trì, tổ chức thanh tra, kiểm tra 63 cơ sở; tình hình vi phạm, xử lý và một số vụ điển hình về đo lường: 02 vụ; tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính: **25,4** triệu đồng (VNĐ)

- Năm 2015: Chủ trì, tổ chức thanh tra, kiểm tra 26 cơ sở; tình hình vi phạm, xử lý và một số vụ điển hình về đo lường: 0 vụ

- Năm 2016: Chủ trì, tổ chức thanh tra, kiểm tra 92 cơ sở; tình hình vi phạm, xử lý và một số vụ điển hình về đo lường: 11 vụ; tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính: **43,4** triệu đồng (VNĐ)

- Năm 2017: Chủ trì, tổ chức thanh tra, kiểm tra 70 cơ sở; tình hình vi phạm, xử lý và một số vụ điển hình về đo lường: 11 vụ; tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính: **3,2** triệu đồng (VNĐ)

- Năm 2018: Chủ trì, tổ chức thanh tra, kiểm tra 228 cơ sở; tình hình vi phạm, xử lý và một số vụ điển hình về đo lường: 07 vụ; tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính: **75,2** triệu đồng (VNĐ)

- Năm 2019: Chủ trì, tổ chức thanh tra, kiểm tra 256 cơ sở; tình hình vi phạm, xử lý và một số vụ điển hình về đo lường: 08 vụ; tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính: **56,7** triệu đồng (VNĐ)

- Năm 2020: Chủ trì, tổ chức thanh tra, kiểm tra 222 cơ sở; tình hình vi phạm, xử lý và một số vụ điển hình về đo lường: 10 vụ; tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính: **125,5** triệu đồng (VNĐ)

- Năm 2021: Chủ trì, tổ chức thanh tra, kiểm tra 65 cơ sở; tình hình vi phạm, xử lý và một số vụ điển hình về đo lường: 01 vụ; tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính: **7,5** triệu đồng (VNĐ)

- Năm 2022: Chủ trì, tổ chức thanh tra, kiểm tra 63 cơ sở; tình hình vi phạm, xử lý và một số vụ điển hình về đo lường: 02 vụ; tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính: **22,5** triệu đồng (VNĐ)

- Năm 2023: Chủ trì, tổ chức thanh tra, kiểm tra 131 cơ sở; tình hình vi phạm, xử lý và một số vụ điển hình về đo lường: 08 vụ; tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính: **75,7** triệu đồng (VNĐ)

- Năm 2024: Chủ trì, tổ chức thanh tra, kiểm tra 106 cơ sở; tình hình vi phạm, xử lý và một số vụ điển hình về đo lường: 05 vụ; tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính: **32,5** triệu đồng (VNĐ)

- Năm 2025 (từ tháng 12/2024 đến nay): Chủ trì, tổ chức thanh tra, kiểm tra 44 cơ sở; tình hình vi phạm, xử lý và một số vụ điển hình về đo lường: 05 vụ; tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính: **34** triệu đồng (VNĐ)

Ngoài ra, hàng năm Sở KH&CN phối hợp với các lực lượng chức năng như Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, Sở Công thương, UBND các huyện (cũ)... tổ chức kiểm tra trong chống tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng xâm phạm sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh, trong đó có nội dung kiểm tra về đo lường với khoảng hơn 1000 lượt (từ 2012 đến nay)

Về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về đo lường: Từ năm 2012 đến nay, Sở KH&CN tiếp nhận 03 vụ phản ánh, khiếu nại về đo lường (về định lượng hàng đóng gói sẵn không phù hợp đối với mặt hàng phân bón, về lượng xăng không đủ số lượng trong giao nhận, về sai số của các trạm cân thu mua gỗ keo). Qua đó, Sở KH&CN đã tổ chức kiểm tra và giải quyết theo đúng quy định pháp luật về đo lường.

5. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đo lường: Không phát sinh

6. Trách nhiệm của các bộ, ủy ban nhân dân các cấp, hội, hiệp hội:

Thực hiện quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương trong lĩnh vực quản lý của Bộ KH&CN, trong đó công tác quản lý nhà nước về đo lường được Quốc hội quy định rõ trách nhiệm của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh: *“Xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật và đầu tư trang thiết bị cho công tác quản lý đo lường; tuyên truyền, phổ biến và tổ chức hướng dẫn pháp luật về đo lường; thực hiện kiểm tra nhà nước về đo lường; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đo lường; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về đo lường theo quy định của pháp luật”*. Từ những quy định này, hàng năm Sở KH&CN ban hành văn bản hướng dẫn, phối hợp chặt chẽ các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; các xã, phường, đặc khu ... tổ chức triển khai hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện (cũ), xã (cũ) đã chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác quản lý nhà nước về đo lường theo đúng quy định tại khoản 3, 4 Điều 56 Luật Đo lường năm 2011, góp phần bảo đảm sự minh bạch trong hoạt động thương mại cũng như bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng, từ đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC NỘI DUNG CHÍNH CỦA LUẬT

1. Đánh giá về những quy định chung trong Luật

- Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng Luật (*Điều 1*): Điều này quy định về hoạt động đo lường; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đo lường; trách nhiệm quản lý Nhà nước về đo lường. Với quy định như trên đã điều chỉnh toàn bộ các hoạt động liên quan và trực tiếp đến hoạt động đo lường, gồm: Hoạt động thiết lập và sử dụng đơn vị đo; thiết lập, duy trì và sử dụng chuẩn đo lường; sản xuất, kinh doanh, sử dụng phương tiện đo; kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm; thực hiện phép đo; định lượng đối với hàng đóng gói sẵn; quản lý về đo lường; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân có liên quan đến đo lường và trách nhiệm của Nhà nước đối với đo lường.

Luật đã xác định rõ phạm vi điều chỉnh, đồng thời quy định rộng hơn so với Pháp lệnh năm 1999, không chỉ dừng lại với việc điều chỉnh các hoạt động đo lường pháp định mà bao quát tất cả các hoạt động đo lường khác, quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đo lường.

- Đối tượng áp dụng (*Điều 2*): Luật này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài, tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài khi tham gia hoạt động đo lường và các hoạt động liên quan đến đo lường tại Việt Nam. Như vậy, bên cạnh việc chỉ rõ các đối tượng áp dụng, Luật đã thể hiện tinh thần mở rộng hợp tác quốc tế nhằm thu hút cá nhân, tổ chức nước ngoài tham gia hoạt động trong lĩnh vực đo lường trên lãnh thổ của Việt Nam.

- Nguyên tắc hoạt động đo lường (*Điều 4*): Điều này thể hiện nguyên tắc hoạt động đo lường phải bảo đảm tính thống nhất, chính xác; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động kinh tế - xã hội, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hoá và dịch vụ trên thị trường trong nước và quốc tế; góp phần bảo đảm công bằng giữa các bên liên quan trong mua bán, thanh toán hàng hóa, dịch vụ; bảo đảm an toàn, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, bảo vệ môi trường; thúc đẩy thương mại; tăng cường hiệu lực và hiệu quả của quản lý Nhà nước về đo lường đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện.

- Chính sách của Nhà nước về đo lường (*Điều 5*): Nhằm thúc đẩy phát triển hoạt động đo lường, tạo nền tảng cho phát triển công nghệ, Nhà nước đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật, ưu tiên đầu tư xây dựng và duy trì hệ thống chuẩn đo lường quốc gia, phát triển nguồn nhân lực về đo lường. Xây dựng các chính sách đẩy mạnh hoạt động ứng dụng, nghiên cứu, phát triển khoa học và công nghệ về đo lường; khuyến khích, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài, tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài đầu tư, phát triển, hợp tác quốc tế trong hoạt động đo lường; khuyến khích các tổ chức, cá nhân thiết lập, duy trì và được công nhận hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế khi thực hiện hoạt động đo lường.

Với chính sách của Nhà nước quy định trong Luật đã khẳng định: song song với việc Nhà nước đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật nhằm phục vụ yêu cầu quản lý, Nhà nước cũng công nhận kết quả đo lường của các tổ chức, cá nhân khi đáp ứng điều kiện quy định để phục vụ yêu cầu quản lý của Nhà nước. Đây là

một trong các vấn đề xã hội hoá hoạt động đo lường thuộc đo lường pháp định mà Pháp lệnh Đo lường không quy định.

2. Đánh giá mức độ phù hợp, tính khả thi và hiệu quả thực tế của các quy định trong Luật Đo lường.

- Quy định đơn vị đo (*Điều 8*): Đơn vị đo pháp định là đơn vị đo được pháp luật quy định được sử dụng thống nhất đối với tất cả các hoạt động kinh tế - xã hội. Khác với Pháp lệnh Đo lường, quy định tại Luật Đo lường đổi tên đơn vị đo hợp pháp thành đơn vị đo pháp định cho chính xác; quy định rõ phạm vi áp dụng đơn vị đo pháp định; quy định về sử dụng, chuyển đổi đơn vị đo khác sang đơn vị đo pháp định là phù hợp, khả thi và có hiệu quả trên thực tế.

- Xây dựng và phát triển chuẩn đo lường quốc gia (*Điều 12*): Chuẩn quốc gia là chuẩn đo lường cao nhất của quốc gia được thiết lập theo quy hoạch của Thủ tướng Chính phủ và chuẩn này phải được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt mới có giá trị là chuẩn quốc gia. Việc duy trì, bảo quản, sử dụng được thực hiện tại tổ chức được chỉ định giữ chuẩn quốc gia theo quy định và phải được định kỳ hiệu chuẩn, so sánh với chuẩn quốc tế hoặc với chuẩn quốc gia của nước ngoài đã được liên kết với chuẩn quốc tế. Việc hiệu chuẩn, so sánh chuẩn quốc gia do tổ chức được chỉ định giữ chuẩn quốc gia chịu trách nhiệm thực hiện là phù hợp, khả thi và có hiệu quả trên thực tế.

- Ban hành và triển khai thực hiện quy định kiểm soát về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 (Danh mục phương tiện đo nhóm 2) (*Điều 19*): Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, sở hữu, sử dụng phương tiện đo nhóm 2 phải thực hiện các biện pháp quản lý về đo lường như phê duyệt mẫu khi sản xuất, nhập khẩu; kiểm định ban đầu trước khi đưa vào sử dụng; kiểm định định kỳ trong quá trình sử dụng; kiểm định bất thường sau sửa chữa; thử nghiệm mẫu phương tiện đo để phê duyệt theo quy định phải được thực hiện tại tổ chức thử nghiệm được chỉ định; kiểm định phương tiện đo phải được thực hiện tại tổ chức được chỉ định kiểm định phương tiện đo đáp ứng yêu cầu quy định của Luật là phù hợp, khả thi và có hiệu quả trên thực tế.

- Việc đăng ký, chỉ định tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường (*Điều 25*): Khác với Pháp lệnh Đo lường năm 1999, quy định rõ và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân là phù hợp, khả thi và có hiệu quả trên thực tế.

- Ban hành và triển khai quy định về phép đo (*từ Điều 28 đến Điều 30*): Phép đo cũng dựa trên mục đích định lượng hàng hoá, dịch vụ trong mua bán, thanh toán; bảo đảm an toàn, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, bảo vệ môi trường; thanh tra, kiểm tra, giám định tư pháp và các hoạt động công vụ khác theo quy định của pháp luật để phân định thành phép đo nhóm 1 và phép đo nhóm 2. Từ việc phân định như vậy, tại Luật Đo lường đã quy định rõ nội dung cần quản lý đối với phép đo nhóm 1 và phép đo nhóm 2 là phù hợp, khả thi và có hiệu quả trên thực tế.

- Ban hành và triển khai thực hiện quy định về hàng đóng gói sẵn (*từ Điều 31 đến Điều 34*): Về lượng của hàng đóng gói sẵn, quy định về phân loại hàng đóng gói sẵn; yêu cầu cơ bản đối với lượng của hàng đóng gói sẵn; yêu cầu về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn nhóm 1; yêu cầu về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn nhóm 2 là phù hợp, khả thi và có hiệu quả trên thực tế.

- Hoạt động thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường và xử lý vi phạm (*từ Điều 42 đến Điều 49*): Kiểm tra Nhà nước về đo lường, quy định về kiểm tra Nhà nước về đo lường; đối tượng kiểm tra Nhà nước về đo lường; nội dung kiểm tra Nhà nước về đo lường; trình tự, thủ tục kiểm tra; hình thức kiểm tra; cơ quan thực hiện kiểm tra Nhà nước về đo lường; quyền hạn, nhiệm vụ của cơ quan thực hiện kiểm tra Nhà nước về đo lường; xử lý vi phạm trong quá trình kiểm tra Nhà nước về đo lường; kinh phí lấy mẫu kiểm tra Nhà nước về đo lường là phù hợp, khả thi và có hiệu quả trên thực tế.

- Phân tích, đánh giá về phạm vi điều chỉnh (*Điều 1*): Nên mở rộng phạm vi điều chỉnh của Luật Đo lường sang đo lường ứng dụng cho quản trị quốc gia để nâng cao tính minh bạch, hiệu quả và chính xác trong các quyết định, chính sách quản lý nhà nước của nhiều ngành, lĩnh vực khác nhau. Việc mở rộng này sẽ giúp xây dựng một hệ sinh thái đo lường hiện đại, toàn diện hơn, đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên số. Lý do mở rộng: Thúc đẩy chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả quản trị, tạo nền tảng cho đánh giá khách quan, đáp ứng hội nhập quốc tế.

- Phân tích, đánh giá về tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam (*Khoản 1, Điều 25*): phù hợp.

- Phân tích, đánh giá về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm được chỉ định (*Khoản 2, Điều 25*): Tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm bắt buộc phải đăng ký hoạt động tại cơ quan nhà nước về đo lường có thẩm quyền và phải tuân thủ các yêu cầu về tính độc lập, khách quan. Việc mở rộng sang đo lường ứng dụng cho quản trị quốc gia trong các ngành, lĩnh vực là rất cần thiết để đảm bảo tính chính xác và độ tin cậy của dữ liệu đo lường, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

- Phân tích, đánh giá về yêu cầu đối với chuẩn đo lường chính (*Điều 14*): Việc duy trì, bảo quản và sử dụng chuẩn chính, chuẩn công tác không bắt buộc phải đăng ký mà thực hiện theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc người đứng đầu tổ chức giữ chuẩn; yêu cầu về tính khoa học, độc lập, khách quan được đảm bảo thông qua việc hiệu chuẩn định kỳ tại các tổ chức đủ điều kiện.

- Phân tích, đánh giá về việc phân loại hàng đóng gói sẵn (*Điều 31*): Hiện nay, quy định có 02 loại hàng đóng gói sẵn (nhóm 1 và nhóm 2). Việc phân loại hàng đóng gói sẵn thành nhóm 1 và nhóm 2 là cần thiết để quản lý hiệu quả hơn, dựa trên mức độ rủi ro và tầm quan trọng của việc bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Gộp lại thành một nhóm có thể làm suy yếu công tác quản lý và kiểm soát đo lường đối với các sản phẩm có ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, an toàn hoặc có tiềm ẩn rủi ro cao. Việc duy trì 2 nhóm cho phép áp dụng các biện pháp kiểm soát

chặt chẽ hơn (như dấu định lượng, kiểm định bắt buộc) đối với nhóm 2, đồng thời vẫn có sự linh hoạt cho nhóm 1 (kiểm soát dựa trên tự nguyện hoặc quy định đơn giản hơn).

- Phân tích, đánh giá về hoạt động thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường (từ Điều 42 đến Điều 49): Hoạt động thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường hiện nay đang có những nỗ lực đổi mới nhưng vẫn còn nhiều thách thức về phân cấp, phân quyền, tính phù hợp của các quy định pháp luật và hiệu quả thực thi. Việc phân cấp, phân quyền còn chưa rõ ràng, gây khó khăn trong áp dụng, cần hoàn thiện để khắc phục tình trạng chồng chéo hoặc bỏ sót. Các quy định về thẩm quyền trong Luật Đo lường và các nghị định liên quan cần được cập nhật để phù hợp với thực tế phát triển.

- Ý kiến và đề xuất giải pháp thực hiện đối với một số chính sách mới của Nhà nước về đo lường:

+ Đánh giá về sự cần thiết các yêu cầu đo lường số: Sự cần thiết các yêu cầu đo lường số (thuật toán, dữ liệu, phần mềm...) cho công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ chiến lược là rất lớn, vì nó giúp nâng cao tính chính xác, hiệu quả quản lý, phân tích sâu và hỗ trợ ra quyết định.

+ Đánh giá về sự cần thiết cơ chế xã hội hóa, phân quyền, phân cấp quản lý nhà nước về đo lường cho địa phương: Cơ chế xã hội hóa, phân quyền, phân cấp quản lý nhà nước về đo lường là rất cần thiết vì giúp tăng tính chủ động, hiệu quả và phát huy tiềm năng của địa phương, đồng thời giảm gánh nặng hành chính cho nhà nước. Phân cấp cho địa phương quản lý các hoạt động đo lường phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội, trong khi vẫn đảm bảo sự đồng bộ và hiệu quả của hệ thống đo lường quốc gia.

+ Đánh giá về sự cần thiết xây dựng và phát triển hạ tầng số, cơ sở dữ liệu đo lường quốc gia, kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành: Sự cần thiết của hạ tầng số, cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) và kết nối liên thông là rất lớn để thúc đẩy chuyển đổi số, hoàn thiện Chính phủ điện tử và xây dựng kinh tế số. Giải pháp bao gồm xây dựng CSDLQG về đo lường, chuẩn hóa dữ liệu, đầu tư hạ tầng kỹ thuật, phát triển nguồn nhân lực và khung pháp lý.

+ Đánh giá về sự cần thiết xây dựng cơ sở pháp lý để thúc đẩy bảo đảm đo lường trong doanh nghiệp: Sự cần thiết xây dựng cơ sở pháp lý để thúc đẩy đảm bảo đo lường trong doanh nghiệp là rất cấp thiết vì nó giúp nâng cao năng lực cạnh tranh, đảm bảo chất lượng sản phẩm, hàng hóa và hội nhập quốc tế. Các giải pháp đề xuất bao gồm việc xây dựng khung pháp lý rõ ràng, hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các tiêu chuẩn đo lường quốc tế, phát triển hạ tầng đo lường quốc gia và tăng cường tuyên truyền, đào tạo.

+ Đánh giá về sự cần thiết quy định pháp lý về hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận dịch vụ đo lường đạt chuẩn quốc tế: Sự cần thiết của quy định pháp lý về hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận dịch vụ đo lường chuẩn quốc tế là rất lớn để nâng cao năng lực cạnh tranh, đảm bảo chất lượng sản phẩm và tạo uy tín trên thị trường quốc tế.

các giải pháp đề xuất bao gồm hoàn thiện chính sách hỗ trợ tài chính, nâng cao năng lực đội ngũ chuyên gia, xây dựng nền tảng tiêu chuẩn hóa và tăng cường truyền thông.

Phần II

TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT ĐO LƯỜNG

I. ĐỀ XUẤT CÁC QUY ĐỊNH CẦN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ TRONG LUẬT ĐO LƯỜNG NHẪM GIẢI QUYẾT NHỮNG VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP ĐÃ NÊU THEO BẢNG SAU:

STT	Điều khoản cần sửa đổi, thay thế, bổ sung	Nội dung sửa đổi, thay thế, bổ sung	Căn cứ pháp lý/căn cứ thực tiễn để sửa đổi, bổ sung	Dự kiến tác động của đề xuất sửa đổi, thay thế, bổ sung
1	Khoản 3 Điều 56 của Luật Đo lường	Bỏ	Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025/đã bỏ đơn vị hành chính cấp huyện từ ngày 01/7/2025.	Phù hợp với quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương và tình hình thực tiễn
2	Khoản 4 Điều 56 của Luật Đo lường	Bổ sung quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp; Quy định rõ vai trò và giới hạn trách nhiệm của UBND cấp xã cho phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp	Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Nghị định số 132/2025/NĐ-CP/sau khi bỏ đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã đã được phân cấp thực hiện thêm một số nhiệm vụ của cấp huyện.	Làm rõ trách nhiệm, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động hơn trong công tác quản lý nhà nước về đo lường
3	Điều 3 của Luật Đo lường	Bổ sung khái niệm “đo lường thông minh (smart metrology)” và “đo lường số”	Căn cứ vào xu hướng chuyển đổi số, ứng dụng IoT và dữ liệu lớn trong đo lường tại Nghị quyết 52-NQ/TW về CMCN	Giúp Luật phù hợp với thực tiễn công nghệ mới, tạo cơ sở pháp lý cho quản lý thiết bị đo thông minh

			4.0/thực tiễn các ngành năng lượng, nước, giao thông đang áp dụng đo lường số.	
4	Điều 50, Điều 51 của Luật Đo lường	Bỏ	Hiện nay, hoạt động Thanh tra Sở KH&CN không còn	Phù hợp chính quyền địa phương 2 cấp; tránh chồng chéo vừa thanh tra, vừa kiểm tra chuyên ngành gây phiền hà cho doanh nghiệp; tiết kiệm ngân sách nhà nước
5	Khoản 3, Điều 46 của Luật Đo lường	Bỏ	Hiện nay, cấp huyện không còn	Phù hợp chính quyền địa phương 2 cấp
6	Khoản 4, Điều 56 của Luật Đo lường	Bổ sung quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp; Quy định rõ vai trò và giới hạn trách nhiệm của UBND cấp xã cho phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp	Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025/Sau khi bỏ đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã đã được phân cấp thực hiện thêm một số nhiệm vụ của cấp huyện.	Làm rõ trách nhiệm, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động hơn trong công tác quản lý nhà nước về đo lường

II. ĐỀ XUẤT NỘI DUNG MỚI CẦN QUY ĐỊNH TẠI LUẬT ĐO LƯỜNG THEO BẢNG SAU: Không

III. ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HÀNH LUẬT ĐO LƯỜNG

1. Phân cấp, phân quyền mạnh mẽ hơn trong hoạt động đo lường: Tiếp tục rà soát các văn bản dưới Luật để phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước về đo lường (*kiểm tra, xử phạt...*) cho chính quyền địa phương 2 cấp, đặc biệt là cấp xã, nhằm tăng cường kiểm soát về đo lường tại địa phương.

2. Hoàn thiện chế tài xử phạt: Sớm hoàn thiện sửa đổi các quy định về xử phạt vi phạm hành chính về đo lường, bổ sung các biện pháp xử lý mạnh mẽ và đủ sức răn đe đối với hành vi gian lận về đo lường.

3. Xây dựng cơ sở dữ liệu đo lường quốc gia: Phát triển cơ sở dữ liệu tập trung, thống nhất về chuẩn đo lường, phương tiện đo, và kết quả kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm; kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, doanh nghiệp và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác (*điện lực, công thương*) để phục vụ công tác quản lý và thanh toán số.

4. Phát triển chuẩn đo lường quốc gia: Tiếp tục triển khai Quyết định 1488/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch phát triển chuẩn đo lường quốc gia đến năm 2030; đầu tư hiện đại hóa các chuẩn đo lường quốc gia ở các lĩnh vực mới (*công nghệ số, sinh học, năng lượng tái tạo*) để đảm bảo liên kết chuẩn, chính xác và được thừa nhận quốc tế.

5. Đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến: Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến về cấp đăng ký hoạt động, chứng nhận chuẩn đo lường, chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường ... trên Cổng dịch vụ công quốc gia, sử dụng chữ ký số và dữ liệu số.

Phần III

RÀ SOÁT CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN

(Phụ lục kèm theo)

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi báo cáo Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (thay b/c);
- Giám đốc Sở KH&CN;
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Thoan

Phụ lục
CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN

STT	Tên Văn bản	Số Văn bản	Cấp ban hành	Ngày ban hành	Điều/khoản	Ghi chú
01	Luật đo lường số 04/2011/QH13	04/2011/QH13	QH	25/11/2011		
02	Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật Đo lường	86/2013/NĐ-CP	CP	19/10/2012		
03	Nghị định quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	105/2016/NĐ-CP	CP	01/7/2016		
04	Nghị định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành	154/2018/NĐ-CP	CP	09/11/2028		
05	Nghị định quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ	133/2025/NĐ-CP	CP	12/6/2025		
06	Nghị định quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ	132/2025/NĐ-CP	CP	12/6/2025		
07	Quyết định về việc ban hành Văn bản Kỹ thuật Đo lường Việt Nam	228/TĐC-ĐL	Tổng cục TĐC	06/02/2013		.

08	Thông tư quy định về đo lường đối với chuẩn quốc gia	14/2013/TT-BKHCN	BKHCN	12/07/2013		
09	Quyết định Phê duyệt Quy hoạch phát triển chuẩn đo lường quốc gia đến năm 2020	1361/QĐ-TTg	CP	08/08/2013		
10	Thông tư quy định về quản lý đo lường trong kinh doanh vàng và quản lý chất lượng vàng trang sức, mỹ nghệ lưu thông trên thị trường	22/2013/TT-BKHCN	BKHCN	26/09/2013		
11	Thông tư quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2	23/2013/TT-BKHCN	BKHCN	26/09/2013		
12	Thông tư quy định hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	24/2013/TT-BKHCN	BKHCN	30/09/2013		
13	Quyết định Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN ngày 30/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường do	3497/QĐ-TĐC	Tổng cục TĐC	14/11/2013		
14	Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN	1968/TĐC-HCHQ	Tổng cục TĐC	21/11/2013		
15	Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN	2177/TĐC-HCHQ	Tổng cục TĐC	21/11/2013		
16	Về việc ghi thời hạn giá trị đến của Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn	2081/TĐC-ĐL	Tổng cục TĐC	06/12/2013		

17	Thông tư quy định kiểm tra nhà nước về đo lường	28/2013/TT-BKHCN	BKHCN	17/12/2013		
18	Quyết định về việc đính chính Thông tư số 22/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý đo lường trong kinh doanh vàng và quản lý chất lượng vàng trang sức, mỹ nghệ lưu thông trên thị trường	1550/QĐ-BKHCN	BKHCN	26/06/2014		
19	Thông tư quy định về lượng của hàng đóng gói sẵn	21/2014/TT-BKHCN	BKHCN	15/07/2014		
20	Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Thông tư số 22/2013/TT-BKHCN	1402/TĐC-HCHQ	Tổng cục TĐC	31/07/2014		
21	Tăng cường quản lý đo lường đối với taximet	685/TĐC-ĐL	Tổng cục TĐC	31/07/2014		
22	Quyết định Phê duyệt “Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển chuẩn đo lường quốc gia đến năm 2020”	702/QĐ-BKHCN	BKHCN	15/08/2014		
23	Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN	1694/TĐC-HCHQ	Tổng cục TĐC	09/09/2014		
24	Quyết định về việc ban hành Văn bản Kỹ thuật Đo lường Việt Nam	173/QĐ-ĐL	Tổng cục TĐC	03/02/2015		
25	Quyết định Ban hành Quy trình thực hiện việc kiểm định đối chứng	1148/QĐ-TĐC	Tổng cục TĐC	29/07/2015		
26	Quyết định về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo	1185/QĐ-ĐL	Tổng cục	05/08/2015		

			TĐC			
27	Thông tư Quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu	15/2015/TT-BKHCN	BKHCN	25/08/2015		
28	Quyết định Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 30/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu	1359/QĐ-TĐC	Tổng cục TĐC	04/09/2015		
29	Hướng dẫn bổ sung thực hiện Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN	2437/TĐC-ĐL	Tổng cục TĐC	09/12/2015		
30	Quyết định về việc hướng dẫn triển khai Nghị định số 105/2016/NĐ-CP	312/TĐC-ĐL	Tổng cục TĐC	20/02/2016		
31	Hướng dẫn Thông tư 15/2015/TT-BKHCN về quản lý đo lường, chất lượng kinh doanh trong xăng dầu.	562/TĐC-HCHQ	Tổng cục TĐC	08/04/2016		
32	Các bảng hiệu chỉnh đo tính xăng dầu và khí gas hóa lỏng theo tiêu chuẩn TCVN 6065-1995/ASTM-D. 1250/ API.2540/ IP.200	Bảng hiệu đo tính xăng dầu đo tính xăng dầu và khí gas hóa lỏng theo tiêu chuẩn TCVN 6065-1995/ASTM-D. 1250/ API.2540/ IP.200	Tổng cục TĐC	08/04/2016		
33	Quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	105/2016/NĐ-CP	CP	01/07/2016		

	Về việc thay thế Công văn số 1693/TĐC-ĐL ngày 08/9/2014 về việc hướng dẫn một số nội dung của Thông tư số 28/2013/TT-BKHCN	1011/TĐC-ĐL	Tổng cục TĐC	09/05/2017		
34	Thông tư quy định về đo lường đối với phép đo khối lượng trong thương mại bán lẻ	09/2017/TT-BKHCN	BKHCN	27/06/2017		
35	Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa	119/2017/NĐ-CP	CP	01/11/2017		
36	Nghị định Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử	126/2021/NĐ-CP	CP	30/12/2021		
37	Quyết định về việc ban hành Văn bản Kỹ thuật Đo lường Việt Nam	1782/TĐC-ĐL	Tổng cục TĐC	08/11/2017		
38	Về việc kiểm định lại cột đo xăng dầu để bán xăng E5 và thực hiện quy định gắn thiết bị in chứng từ bán hàng cho cột đo xăng dầu	314/TĐC-ĐL	Tổng cục TĐC	05/02/2018		
39	Về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 15/2015/TT-BKHCN về quản lý đo lường, chất lượng kinh doanh trong xăng dầu.	1287/TĐC-HCHQ	Tổng cục TĐC	17/05/2018		.

40	Thông tư sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 6 Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 25 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu	08/2018/TT-BKHCN	BKHCN	15/06/2018		
41	Quyết định Phê duyệt Đề án “tăng cường đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”	996/QĐ-TTg	CP	10/08/2018		
42	Quyết định về việc công bố Bảng mã HS đối với phương tiện đo nhóm 2 phải phê duyệt mẫu thuộc đối tượng kiểm tra nhà nước về đo lường khi nhập khẩu	2284/QĐ-BKHCN	BKHCN	15/08/2018		
43	Về việc thực hiện quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN	1218/TĐC-ĐL	Tổng cục TĐC	07/05/2019		
44	Quyết định về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"	996/QĐ-TTg	Thủ tướng CP	10/8/2018		
45	Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập	82/QĐ-BKHCN	BKHCN	16/01/2019		

	quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”					
46	Quyết định về việc phê duyệt Danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;	3807/QĐ-BKHCN	BKHCN	18/12/2019		
47	Quyết định ban hành “hướng dẫn xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp”,	510/QĐ-BKHCN	BKHCN	17/03/2021		
48	Thông tư quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và công nghệ	07/2025/TT-BKHCN	BKHCN	20/06/2025		
49	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	03/2024/TT-BKHCN	BKHCN	15/04/2024		
50	Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	101/KH-UBND	UBND tỉnh Quảng Ngãi (cũ)	15/07/2021		
51	Kế hoạch “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Kon Tum	3144/KH-UBND	UBND tỉnh Kon Tum (cũ)	01/09/2021		

52	Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1703/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo	40/KH-UBND	UBND tỉnh Quảng Ngãi	09/9/2025		
----	---	------------	-------------------------------	-----------	--	--